SỞ Y TẾ HÀ TĨNH **BỆNH VIỆN ĐA KHOA** **SÀI GÒN - HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:..01.../.BVĐKSGHT - 2019	*Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 07 năm 2019*

BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khoẻ

Kính gửi: Sở Y Tế Hà Tĩnh

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện đa khoa Sài Gòn – Hà Tĩnh
Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 8017/BYT-GPHĐ do Bộ Y Tế cấp ngày 08 tháng 11 năm 2019
Địa chỉ: 100 Lê Hồng Phong, phường Thạch Linh, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bs CKII Trần Đình Bé
Điện thoại: 0912007671 email: gd.ht@matsaigon.com

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: *(Danh mục mẫu kèm theo- Phụ lục 1)*

2. Trình độ đào tạo thực hành: *(Danh mục mẫu kèm theo- Phụ lục 1)*

3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (bao gồm tất cả các trình độ): *(Danh mục mẫu kèm theo- Phụ lục 1)*

4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu: *(Danh mục mẫu kèm theo- Phụ lục 2).*

5. Danh sách các khoa phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc ghế răng tại mỗi khoa phòng: *(Danh mục mẫu kèm theo- Phụ lục 2)*

6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành: *(Danh mục mẫu kèm theo- Phụ lục 3).*

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3000345680 CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN HÀ TĨNH TP. HÀ TĨNH

Bs CKII Trần Đình Bé

Phụ lục 1

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

(Tại 1 thời điểm)

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ đơn vị thực hành	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học thực hành tối đa theo người giảng dạy	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học thực hành tối đa theo giường/ ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1		Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Nội khoa I và II	Dạy học TH	Khoa Nội Tổng hợp	3	15	10	03	0	
2		Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Nội khoa I và II	Dạy học TH	Thận, cơ, xương khớp	2	15	10	03	0	
3		Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Nội khoa I và II	Dạy học TH		2	15	10	03	0	
4		Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Ngoại khoa I và II	Dạy học TH	Ngoại Tiêu hóa	2	15	10	03	0	
5		Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Ngoại khoa I và II	Dạy học TH	Ngoại Tổng hợp	3	15	10	03	0	

6		Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Ngoại khoa I và II	Dạy học TH	Chấn thương	1	15	10	03	0	
7		Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và GĐ	Dạy học TH	Khoa Sản	1	15	10	03	0	
8		Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc SK người bệnh Truyền nhiễm	Dạy học TH	Khoa Truyền nhiễm	2	15	10	03	0	
9		Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa	Dạy học TH	Khoa TMH	1	15	05	03	0	
10		Cao đẳng	Hộ sinh	Điều dưỡng cơ sở	Dạy học TH	Khoa Nội	3	15	10	03	0	
11		Cao đẳng	Hộ sinh	Điều dưỡng cơ sở	Dạy học TH	Khoa Ngoại	3	15	10	03	0	
12		Cao đẳng	Hộ sinh	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ	Dạy học TH	Khoa Phụ	1	15	10	03	0	
13		Cao đẳng	Hộ sinh	Chăm sóc bà mẹ khi mang thai	Dạy học TH	Khoa Sản và Khoa Phụ	1	15	10	03	0	
14		Cao đẳng	Hộ sinh	Chăm sóc chuyển dạ và sinh đẻ	Dạy học TH	Khoa Sản	1	15	10	03	0	
15		Cao đẳng	Hộ sinh	Chăm sóc sau đẻ	Dạy học TH	Khoa Sản	1	15	10	03	0	
16		Cao đẳng	Hộ sinh	Chăm sóc phụ nữ phá thai	Dạy học TH	Khoa Phụ	1	15	10	03	0	
17		Cao đẳng	Hộ sinh	Chăm sóc phụ nữ mãn kinh	Dạy học TH	Khoa Phụ	1	15	10	03	0	

18		Cao đẳng	Hộ sinh	Thực tế tốt nghiệp	Dạy học TH	Các BV	10	15	50	03	0	
19		Trung cấp	Y sĩ	Thực hành Điều dưỡng	Dạy học TH	Khoa Nội	3	15	10	03	0	
20		Trung cấp	Y sĩ	Thực hành Điều dưỡng	Dạy học TH	Khoa Ngoại	3	15	10	03	0	
21		Trung cấp	Y sĩ	Bệnh học Nội khoa	Dạy học TH	Nội Tổng hợp	3	15	10	03	0	
22		Trung cấp	Y sĩ	Bệnh học Nội khoa	Dạy học TH	Thận, cơ, xương khớp	2	15	10	03	0	
23		Trung cấp	Y sĩ	Bệnh học Ngoại khoa	Dạy học TH	Ngoại Tiêu hóa	2	15	10	03	0	
24		Trung cấp	Y sĩ	Bệnh học Ngoại khoa	Dạy học TH	Ngoại Tổng hợp	2	15	10	03	0	
25		Trung cấp	Y sĩ	Bệnh học Ngoại khoa	Dạy học TH	Chấn thương	1	15	05	03	0	
26		Trung cấp	Y sĩ	Sức khỏe sinh sản	Dạy học TH	Khoa Sản	1	15	10	03	0	
27		Trung cấp	Y sĩ	Bệnh học Truyền nhiễm	Dạy học TH	Khoa Truyền nhiễm	2	15	10	03	0	
28		Trung cấp	Y sĩ	Thực tế tốt nghiệp	Dạy học TH	Các BV	10	15	50	03	0	

Ngày 01 tháng 07 năm 2019

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN HÀ TĨNH

Bs. Trần Đình Ke

Phụ lục 2

DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG BỆNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số gường /ghế răng đạt yêu cầu thựchành
1	Trần Đình Bé	Chuyên khoa II	Ngoại chung	000222/HT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại		-Thực tế tốt ngiệp -Bệnh học ngoại khoa -điều dưỡng cơ sở -CS SK người lớn bệnh ngoại khoa I và II -thực hành điều dưỡng	Dạy học TH	-Khoa ngoại tổng hợp -Khoa ngoại tiêu hóa -Khoa ngoại	10
2	Nguyễn Minh Khai	Chuyên khoa I	Ngoại khoa	16/HT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại		-Thực tế tốt ngiệp -Bệnh học ngoại khoa -điều dưỡng cơ sở -CS SK người lớn bệnh ngoại khoa I và II - thực hành điều dưỡng	Dạy học TH	-Khoa ngoại -Chấn thương	10

3	Nguyễn Minh Tân	Chuyên khoa I	Ngoại khoa	000213/HT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại		-Thực tế tốt ngiệp -Bệnh học ngoại khoa -điều dưỡng cơ sở -CS SK người lớn bệnh ngoại khoa I và II - thực hành điều dưỡng	Dạy học TH	-Khoa ngoại tổng hợp -Khoa ngoại tiêu hóa -Khoa ngoại	10
4	Nguyễn Văn Nuôi	Chuyên khoa I	Nội khoa	000017/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa nội nhi		-Thực tế tốt ngiệp -Bệnh học nội khoa -điều dưỡng cơ sở -CS SK người lớn bệnh nội khoa I và II - thực hành điều dưỡng -CS SK người bệnh truyền nhiễm	Dạy học TH	-khoa nội tổng hợp -thận, cơ, xương khớp -khoa truyền nhiễm -khoa nội	10
5	Lê Công Anh	Bác sỹ	Nội khoa	0002859/HT-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa		-Thực tế tốt ngiệp -Bệnh học nội khoa -điều dưỡng cơ sở -CS SK người lớn bệnh nội khoa I và II - thực hành điều dưỡng -CS SK người bệnh	Dạy học TH	-khoa nội tổng hợp -thận, cơ, xương khớp -khoa truyền nhiễm -khoa nội	10

							truyền nhiễm			
6	Phạm Văn Chân	Bác sỹ	Nội khoa	0002467/ HT-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa		-Thực tế tốt ngiệp -Bệnh học nội khoa -điều dưỡng cơ sở -CS SK người lớn bệnh nội khoa I và II - thực hành điều dưỡng		-khoa nội tổng hợp -khoa nội	10
7	Nguyễn Vũ Quang	Bác sỹ	Tai mũi họng	000742/H T-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng		-chăm sóc người bệnh chuyên khoa -thực tế tốt nghiệp	Dạy học TH	Khoa TMH	05
8	Đặng Minh Đề	Chuyên khoa I	Sản khoa	000387/H T-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản		-CS SK phụ nữ, bà mẹ và gia đình -CS SK phụ nữ -CS bà mẹ khi mang thai -CS chuyển dạ và sinh đẻ -CS sau đẻ -CS phụ nữ phá thai -CS phụ nữ mãn kinh -sức khỏe sinh sản -thực tế tốt nghiệp	Dạy học TH	-Khoa sản -khoa phụ	10

Phụ lục 3

DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ TẠI KHOA/ ĐƠN VỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

1. KHOA NỘI TỔNG HỢP

TT	TÊN TRANG THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Máy hút dịch người lớn	1	
2	Bộ rửa dạ dày	1	
3	Máy sốc điện	1	
4	Bóp bóng ambu người lớn	1	
5	Bóp bóng ambu trẻ em	1	
6	Monitor 5 thông số	1	
7	Bình oxy kèm đồng hồ	2	
8	Bộ đo huyết áp cơ	3	
9	Nhiệt kế thủy ngân	3	
10	Cân	3	
11	Giường bệnh cấp cứu	5	

12	Giường bệnh	5	
13	Đèn đọc phim	2	

2. KHOA NGOẠI TỔNG HỢP

TT	TÊN TRANG THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Máy hút dịch người lớn	1	
2	Đèn gù	2	
3	Bộ đo huyết áp cơ	3	
4	Bình oxy kèm đồng hồ	1	
5	Đèn đọc phim	3	
6	Monitor 3 thông số	1	
7	Bộ nắn xương chỉnh hình	1	
8	Máy khoan lỗ vít	1	
9	Máy cưa bột	1	
10	Khung nắn tay	1	
11	Khung nắn chân	1	
12	Nhiệt kế thủy ngân	3	

13	Cân	2	
14	Giường bệnh	10	

3. KHOA SẢN PHỤ KHOA

TT	TÊN TRANG THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Máy hút dịch người lớn	1	
2	Đèn gù	1	
3	Bộ đo huyết áp cơ	1	
4	Monitor 5 thông số	1	
5	Bình oxy kèm đồng hồ	1	
6	Đèn đọc phim	1	
7	Đèn sưởi	2	
8	Máy áp lạnh tử cung	1	
9	Đèn chiếu vàng da trẻ sơ sinh	1	
10	Máy đo tim thai	1	
11	Máy hút dịch trẻ em	1	
12	Máy soi cổ tử cung	1	
13	Máy cắt đốt tử cung	1	
14	Máy hút dịch phẫu thuật	1	

15	Cân	1	
16	Cân trẻ sơ sinh	1	
17	Nhiệt kế thủy ngân	1	
18	Giường bệnh	10	

4. KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA

TT	TÊN TRANG THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Bộ đo huyết áp cơ	1	
2	Nhiệt kế thủy ngân	1	
3	Máy nội soi tai mũi họng	1	
4	Máy khí dung tai mũi họng	1	
5	Đèn đọc phim	1	
6	Giường bệnh	5	

Ngày 01 tháng 07 năm 2019

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN HÀ TĨNH

Bs CKII Trần Đình Bé